TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN PHƯỚC** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2023/HNGĐ-ST
Ngày 08/9/2023
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trình Minh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Trà Giang.

Bà Ngô Thị Bích Khuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Kim Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 64/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2023 về: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 07 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị C, sinh năm: 1982. Địa chỉ: Thôn 2, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

- Bị đơn: Anh Võ Tấn H, sinh năm: 1978 Địa chỉ: Thôn 2, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 26/4/2023 và các lời khai tiếp theo cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Lê Thị C trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Võ Tấn H tự nguyện tìm hiểu, xác lập quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Quảng Nam vào tháng 4 năm 2002. Cuộc sống chung giữa chị và anh H hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng luôn xảy ra cải vã do bất đồng về quan điểm. Vợ chồng đã sống ly thân một thời gian dài từ năm 2017 đến nay. Hiện tại, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Vợ chồng có 3 con chung, có 2 con đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu giải quyết. Riêng cháu Võ Thị Kim T, sinh ngày 05/8/2016, sau khi ly hôn chị xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi tưởng thành, chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản, nợ chung khi ly hôn: Không yêu cầu giải quyết..

Trong bản tự khai bị đơn anh Võ Tấn H trình bày: Hiện nay tôi và chị C không còn sống chung nên tình cảm không còn do vậy tôi đồng ý ly hôn, về con chung tôi đồng ý theo yêu cầu của chị C, tài sản chung không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị C và anh Võ Tấn H. Về con chung giao cháu Võ Thị Kim T, sinh ngày 05/8/2016 cho chị C được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi tưởng thành, chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên không đề nghị xem xét, tài sản chung Chị C, anh H không yêu cầu giải quyết không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định **:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Võ Tấn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên xét xử vắng mặt anh H theo điểm b, khoản 2, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị C và anh Võ Tấn H kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Quảng Nam vào tháng 4 năm 2002. Việc kết hôn giữa chị C và anh H là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký theo đúng quy định của pháp luật nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Qua các lời khai của các đương sự cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Cuộc sống chung giữa chị C và anh H phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Chị C nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H và anh H đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị C

Xét thấy, hiện nay chị C, anh H tình cảm vợ chồng không còn, tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được chị C xin ly hôn, anh H đồng ý ly hôn với chị C nên xử cho chị C ly hôn với anh H.

[3] Về con chung: Chị C, anh H thống nhất giao cháu Võ Thị Kim T, sinh ngày 05/8/2016 cho chị C được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi tưởng thành nên ghi nhận.

[4] Về tài sản chung: Chị C, anh H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Từ những nhận định nêu trên, xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị C đối với anh Võ Tấn H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị C được ly hôn với anh Võ Tấn H.

2. Về con chung: Giao cháu Võ Thị Kim T, sinh ngày 05/8/2016 cho chị Lê Thị C được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi tưởng thành, anh Võ Tấn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị C phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai thu số 0009013 ngày 26/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước. Chị C đã nộp đủ án phí.

Chị Lê Thị C có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Võ Tấn H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao nhận hoặc niêm yết bản án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Chi cục T.H.A huyện Tiên Phước;
- UBND xã L, huyện Tiên Phước;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trình Minh Hùng